

Số: 855 /QĐ-SLĐTBXH

Đắk Nông, ngày 20 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công - dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng, công trình: Sửa chữa nhà tiếp đón người có công – Kho lưu trữ hồ sơ.

GIÁM ĐỐC SỞ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH & XÃ HỘI TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật xây dựng số 50/2014/QH 13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH 13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ về việc quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 09/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ xây dựng về việc hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 16/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của BXD về việc xác định chi phí QLDA và tư vấn ĐTXDCT;

Căn cứ Nghị quyết số 07/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của HĐND tỉnh Đắk Nông ban hành quy định phân cấp thẩm quyền quyết định trong việc quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đắk Nông.

Căn cứ Quyết định số 2115/QĐ-SLĐTBXH ngày 31/12/2019 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Nông về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 thực hiện pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ kết quả thẩm tra số 01/KQTTr-TADN ngày 04/5/2020 của Công ty TNHH Tư vấn và Xây dựng Trường An Đắk Nông về việc báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công, dự toán công trình: Sửa chữa nhà tiếp đón người có công – Kho lưu trữ hồ sơ.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công - dự toán và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Sửa chữa nhà tiếp đón người có công – Kho lưu trữ hồ sơ, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên công trình: Sửa chữa nhà tiếp đón người có công – Kho lưu trữ hồ sơ.

2. Chủ đầu tư: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Nông.

3. Tổ chức thiết kế BVTC - dự toán: Công ty cổ phần đầu tư xây dựng thương mại Sông Lam.

4. Chủ nhiệm lập Báo cáo KTKT: Ks. Trần Đăng Hậu.

5. Mục tiêu đầu tư: Cải tạo, sửa chữa nhằm chống xuống cấp công trình, đảm bảo lưu trữ tài liệu, quản lý hồ sơ chi trả người có công theo đúng quy định hiện hành

6. Quy mô và giải pháp thiết kế chủ yếu của công trình:

6.1. Hiện trạng:

a. Nhà tiếp đón người có công.

* Ngoài nhà:

- Sê nô mái bị đọng rác thối gây thấm nước. Lốp vữa trát, lán sê nô mục nát, bong tróc.

- Tường ngoài nhà bị thấm nước, rêu mốc, bong tróc sơn. Một số vị trí vữa trát bị mục nát.

* Trong nhà:

- Tường trong nhà bị thấm nước, rêu mốc, bong tróc sơn nhiều vị trí do bị thấm nước từ khu vệ sinh tầng 2 và sê nô. Một số vị trí vữa trát bị mục nát.

* Các khu vệ sinh:

- Các thiết bị xuống cấp, hư hỏng phụ kiện gây rò rỉ nước.

- Các xí bệt phòng ở tầng 2 bị hư hỏng.

- Các phòng vệ sinh tầng 2 bị thấm nước sàn. Gây thấm nước xuống tầng 1

b. Kho lưu trữ hồ sơ.

- Kho lưu trữ chưa có tủ đựng hồ sơ.

6.2. Sửa chữa:

a. Nhà tiếp đón người có công.

* Ngoài nhà:

- Sê nô: Phá dỡ lớp vữa trát, lán sê nô. Xử lý chống thấm sê nô. Trát, lán lại sê nô.

- Tường ngoài nhà: Cạo bỏ lớp sơn, matit cũ. Trát dặm vá lại vị trí lớp vữa trát tường mục nát (5% diện tích). Bả matit lại toàn bộ diện tích. Sơn lại 1 lớp lót 2 lớp phủ.

* Trong nhà:

- Tường trong nhà: Cạo bỏ lớp sơn, matit cũ. Trát dặm vá lại vị trí lớp vữa trát tường mục nát (5% diện tích). Bả matit lại 50% diện tích. Sơn lại 1 lớp lót 2 lớp phủ.

* Các khu vệ sinh:

- Thay thế toàn bộ phụ kiện các thiết bị vệ sinh (xí bệt, chậu rửa, vòi rửa).

- Thay thế 6 xi bệt ở tầng 2.
- Các phòng vệ sinh tầng 2: phá dỡ gạch lát nền, xử lý chống thấm sàn. Lát lại sàn gạch 250x250mm chống trơn trượt. Thay thế phễu thu nước sàn.

b. Kho lưu trữ hồ sơ.

- Sản xuất, lắp dựng tủ đựng hồ sơ để lưu trữ hồ sơ.

7. Địa điểm xây dựng: Tp. Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

8. Tổng mức đầu tư: 361.007.000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm sáu mươi một triệu không trăm lẻ bảy ngàn đồng chẵn). Chi tiết như sau:

ĐVT: đồng

TT	KHOẢN MỤC CHI PHÍ	Chi phí sau thuế
1	CHI PHÍ XÂY DỰNG: (GXD)	271.894.000
2	CHI PHÍ THIẾT BỊ	76.774.000
3	CHI PHÍ TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG (GTV)	12.339.000
3.1	Chi phí thiết kế BVTC- Dự toán	7.939.000
3.2	Chi phí thẩm tra bản vẽ thi công	2.200.000
3.3	Chi phí thẩm tra dự toán XDCT	2.200.000
	TỔNG CỘNG:	361.007.000

9. Nguồn vốn đầu tư: Trung ương ủy quyền; Chi phí quản lý, kinh phí thực hiện Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020.

10. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

STT	Nội dung công việc	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian lựa chọn nhà thầu	Hình thức hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Thi công xây dựng công trình và thiết bị kho lưu trữ	348.668.000	Chi phí quản lý, kinh phí thực hiện Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020	Chỉ định thầu rút gọn	Quý II/2020	Trọn gói	30 ngày
Tổng cộng		348.668.000					

12. Thời gian thực hiện: Năm 2020

Điều 2: Trưởng các phòng: Kế hoạch – Tài chính; Người có công, Sở Lao động Thương binh & Xã hội tỉnh Đắk Nông chịu trách nhiệm tham mưu tổ chức thực hiện các nội dung ghi tại Điều 1 của Quyết định này và quản lý đầu tư xây dựng công trình theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

Điều 3: Trưởng các phòng: Kế hoạch – Tài chính; Người có công, Sở Lao động - Thương binh & Xã hội tỉnh Đắk Nông, Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- UBND tỉnh (B/c);
- KBNN Đắk Nông;
- Các sở: TC, KHĐT;
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC

Huỳnh Ngọc Anh